

Số: /QĐ-ĐHQGHN

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp chứng chỉ hoàn thành chương trình đào tạo Kiểm định viên kiểm định chất lượng giáo dục đại học và cao đẳng sư phạm (Đợt 3, 4 - 2022)

GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

Căn cứ Nghị định số 186/2013/NĐ-CP ngày 17/11/2013 của Chính phủ về Đại học Quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 26/2014/QĐ-TTg ngày 26/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Quốc gia và các đơn vị thành viên;

Căn cứ Quyết định số 4237/QĐ-ĐHQGHN ngày 29/10/2015 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội về việc ban hành Quy định về Tổ chức và hoạt động của Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 5858/QĐ-BGDĐT ngày 12/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc giao cho Đại học Quốc gia Hà Nội nhiệm vụ đào tạo kiểm định viên kiểm định chất lượng giáo dục đại học và trung cấp chuyên nghiệp;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội tại công văn số 1081/KĐCL-HCTC ngày 01 tháng 12 năm 2022 và công văn số 1235/KĐCL-HCTC ngày 27 tháng 12 năm 2022 về việc cấp chứng chỉ Kiểm định viên kiểm định chất lượng giáo dục đại học và cao đẳng sư phạm;

Theo đề nghị của Trưởng ban Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp chứng chỉ hoàn thành chương trình đào tạo Kiểm định viên kiểm định chất lượng giáo dục đại học và cao đẳng sư phạm (Đợt 3, 4 - 2022) cho 101 học viên có tên trong danh sách kèm theo.

Điều 2. Chánh Văn phòng, Trưởng ban Đào tạo, Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội và các học viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Giám đốc ĐHQGHN (để b/c);
- Lưu: VT, ĐT, M4.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Hoàng Hải

DANH SÁCH HỌC VIÊN ĐƯỢC CẤP CHỨNG CHỈ
Hoàn thành chương trình đào tạo Kiểm định viên
kiểm định chất lượng giáo dục đại học và cao đẳng sư phạm (Đợt 3, 4 - 2022)
(Kèm theo Quyết định số 09 /QĐ-ĐHQGHN, ngày 04 tháng 01 năm 2023
của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội)

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Đơn vị công tác
	Đợt 3 - 2022			
1.	Triệu Tuấn Anh	03/3/1987	Hải Dương	Trường ĐH Đông Á
2.	Doãn Thanh Bình	05/9/1985	Nghệ An	Trường ĐH Điện lực
3.	Lê Ngọc Trân Châu	27/02/1981	Đà Nẵng	Trường ĐH Đông Á
4.	Vũ Thị Quỳnh Chi	07/02/1984	Thái Bình	Trường ĐH Đông Á
5.	Nguyễn Thế Công	06/02/1989	Quảng Bình	Trường ĐH Đông Á
6.	Phan Phụng Dũng	18/11/1972	Quảng Nam	Trường ĐH Đông Á
7.	Chế Viết Đông	11/5/1986	Đà Nẵng	Trường ĐH Đông Á
8.	Trần Phương Đông	02/4/1983	Thừa thiên Huế	Trường ĐH Nông lâm, ĐH Huế
9.	Hồ Mân Giang	20/3/1983	Đà Nẵng	Trường ĐH Đông Á
10.	Lê Thanh Hà	21/3/1968	Thanh Hóa	Trường ĐH Lao động - Xã hội
11.	Hồ Lê Hân	26/9/1985	Đà Nẵng	Trường ĐH Đông Á
12.	Trương Nam Hưng	29/3/1973	Hà Nam	Trường ĐH Điện lực
13.	Ngô Thị Sa Ly	15/3/1988	Quảng Nam	Trường ĐH Đông Á
14.	Lương Vĩnh Phú	04/3/1980	Đà Nẵng	Trường ĐH Đông Á
15.	Phạm Trần Vĩnh Phú	06/3/1984	Đà Nẵng	Trường ĐH Đông Á

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Đơn vị công tác
16.	Đỗ Sính	10/8/1974	Bình Định	Trường ĐH Đông Á
17.	Đặng Thị Kim Thoa	17/11/1985	Đà Nẵng	Trường ĐH Đông Á
18.	Nguyễn Võ Anh Thư	14/3/1989	Đắk Lắk	Trường ĐH Đông Á
19.	Phan Hoàng My Thương	08/02/1989	Quảng Nam	Trường ĐH Đông Á
20.	Nguyễn Hoàng Trang	10/6/1980	Bình Định	Trường ĐH Đông Á
21.	Trần Thị Phước Trang	06/8/1989	Quảng Bình	Trường ĐH Đông Á
22.	Văn Phú Tuấn	20/7/1987	Quảng Nam	Trường ĐH Đông Á
23.	Nguyễn Thị Thanh Vân	30/10/1984	Đà Nẵng	Trường ĐH Đông Á
24.	Nguyễn Hữu Vân	03/02/1968	Quảng Bình	Trường ĐH Nông lâm, ĐH Huế
25.	Bùi Văn Viễn	06/01/1988	Quảng Nam	Trường ĐH Đông Á
26.	Vương Hữu Vĩnh	08/10/1979	Quảng Nam	Trường ĐH Đông Á
1.	Dương Quỳnh Anh	23/02/1990	Vĩnh Phúc	Trường ĐH Công nghệ Giao thông vận tải
2.	Nguyễn Tú Anh	10/10/1986	Thái Nguyên	Khoa Quốc tế - Đại học Thái Nguyên
3.	Lê Thị Vân Anh	29/5/1981	Thanh Hóa	Trường ĐH Tây Bắc
4.	Đinh Thị Hải Bình	06/01/1968	Hải Dương	Trường ĐH Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội
5.	Đỗ Thế Chuẩn	02/10/1986	Hưng Yên	Cục Quản lý chất lượng, Bộ Giáo dục và Đào tạo
6.	Đoàn Anh Chung	28/10/1985	Sơn La	Trường ĐH Tây Bắc
7.	Nguyễn Trọng Cương	05/02/1985	Nghệ An	Trường ĐH Lâm nghiệp

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Đơn vị công tác
8.	Đặng Thành Đạt	12/9/1986	Hà Nội	Trung tâm Chuyển giao Tri thức và Hỗ trợ khởi nghiệp, ĐHQGHN
9.	Ngo Văn Dũng	15/7/1978	Bắc Giang	Trường ĐH Công nghệ Đông Á
10.	Phan Thị Duyên	12/5/1982	Hà Nội	Bộ Giáo dục và Đào tạo
11.	Nguyễn Thị Hương Giang	25/8/1984	Vĩnh Phúc	Trường ĐH Công nghệ Đông Á
12.	Nguyễn Văn Hà	30/3/1976	Hà Nội	Học viện Ngân hàng
13.	Lương Thị Hà	10/7/1979	Hà Nội	Trường ĐH Công nghiệp Việt - Hung
14.	Phạm Thị Bích Hà	22/02/1986	Hà Nội	Trường ĐH Sư phạm Hà Nội 2
15.	Vũ Văn Hải	11/7/1980	Thanh Hóa	Trường ĐH Ngoại ngữ - ĐHQGHN
16.	Nguyễn Thị Hải	24/12/1985	Bắc Giang	Trường ĐH Sư phạm Hà Nội 2
17.	Lăng Thị Khánh Hải	22/12/1983	Vĩnh Phúc	Trường Ngoại ngữ - ĐH Thái Nguyên
18.	Lê Thu Hằng	24/6/1978	Thái Bình	Trường ĐH Y Dược Thái Bình
19.	Hoàng Thanh Hạnh	15/9/1976	Quảng Ninh	Học viện Chính sách và Phát triển
20.	Nguyễn Thị Thu Hạnh	15/4/1980	Nghệ An	Trường Sư phạm, Trường ĐH Vinh
21.	Nông Hồng Hạnh	02/10/1984	Cao Bằng	Trường Ngoại ngữ - ĐH Thái Nguyên
22.	Trần Thị Thu Hiền	20/5/1977	Hung Yên	Trường ĐH Ngoại ngữ - ĐHQGHN
23.	Phạm Văn Hiệp	13/12/1976	Hà Nội	Trường ĐH Công nghiệp Hà Nội
24.	Phạm Minh Hiếu	18/6/1982	Hà Nội	Trường ĐH Công nghiệp Hà Nội
25.	Nguyễn Duy Hiếu	15/7/1983	Điện Biên	Trường ĐH Tây Bắc
26.	Phạm Thị Thu Hiếu	12/6/1979	Hà Nội	Trường ĐH Công nghiệp Việt - Hung

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Đơn vị công tác
27.	Nguyễn Thị Kim Hoa	30/3/1963	Hà Nội	Trường ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn - ĐHQGHN
28.	Nguyễn Thị Quỳnh Hoa	18/8/1976	Hà Nội	Trường ĐH Hà Nội
29.	Phạm Thị Hoa	08/3/1977	Ninh Bình	Bộ Giáo dục và Đào tạo
30.	Lương Thị Hòa	28/5/1988	Bắc Ninh	Bộ Giáo dục và Đào tạo
31.	Đặng Thị Bích Hợp	16/10/1984	Thái Bình	Trường ĐH Y Dược Thái Bình
32.	Nguyễn Hữu Hùng	27/01/1977	Bắc Giang	Trường ĐH Lao động – Xã hội
33.	Nguyễn Thu Hương	24/5/1988	Hà Nội	Trường ĐH Công nghiệp Hà Nội
34.	Trần Thị Thanh Hương	08/12/1976	Bắc Ninh	Học viện Ngân hàng
35.	Phạm Thị Phương Huyền	29/6/1980	Sơn La	Trường ĐH Tây Bắc
36.	Nguyễn Văn Khoa	05/10/1981	Ninh Bình	Trường ĐH Tây Bắc
37.	Nghiêm Xuân Khoát	12/01/1981	Hà Nội	Trường ĐH Công nghiệp Việt - Hung
38.	Mai Văn Linh	25/3/1982	Thái Bình	Trường ĐH Công nghệ Đông Á
39.	Phan Thị Linh	29/5/1980	Bắc Giang	Cục Quản lý chất lượng, Bộ Giáo dục và Đào tạo
40.	Ngô Thị Hoài Linh	14/5/1983	Thái Nguyên	Trường Ngoại ngữ - ĐH Thái Nguyên
41.	Nguyễn Thị Minh Loan	21/10/1979	Thái Nguyên	Trường Ngoại ngữ - ĐH Thái Nguyên
42.	Trần Ngọc Mai	18/02/1988	Hòa Bình	Học viện Ngân hàng
43.	Đinh Thị Thanh Nga	11/02/1976	Hải Phòng	Trường ĐH Hà Nội
44.	Phạm Tuyết Ngân	20/02/1982	Thái Bình	Trường ĐH Công đoàn
45.	Trương Quang Ngân	02/10/1975	Nghệ An	Trường ĐH Kinh tế Nghệ An

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Đơn vị công tác
46.	Nguyễn Thị Ngoan	16/11/1983	Thái Bình	Trường ĐH Y Dược Thái Bình
47.	Nguyễn Thị Thanh Ngọc	30/10/1981	Thái Nguyên	Trường ĐH Công nghệ Đông Á
48.	Nguyễn Thị Nguyên	27/8/1979	Hà Nội	Trường ĐH Công nghiệp Việt - Hung
49.	Bùi Thanh Nhạn	12/6/1980	Thái Bình	Trường ĐH Công nghệ Đông Á
50.	Phạm Thị Tuyết Nhung	04/08/1981	Hà Tĩnh	Đại học ngoại ngữ - ĐH Huế
51.	Nguyễn Văn Ninh	27/7/1977	Quảng Ninh	Trường ĐH Sư phạm Hà Nội
52.	Trần Thảo Oanh	30/3/1989	Vĩnh Phúc	Trường ĐH Sư phạm Hà Nội 2
53.	Hoàng Thị Thu Phương	14/3/1982	Sơn La	Trường ĐH Thủ đô Hà Nội
54.	Trần Thị Phương	17/9/1978	Thái Bình	Trường ĐH Y Dược Thái Bình
55.	Nguyễn Kiên Quyết	24/7/1973	Hưng Yên	Trường ĐH Công nghệ Giao thông vận tải
56.	Đinh Thanh Tâm	11/3/1965	Nam Định	Trường ĐH Tây Bắc
57.	Lại Thị Phương Thảo	12/3/1979	Hải Phòng	Trường ĐH Ngoại ngữ - ĐHQGHN
58.	Lưu Thị Tho	27/9/1973	Thái Bình	Trường ĐH Công nghiệp Hà Nội
59.	Đinh Nguyễn Trang Thu	08/12/1981	Hải Phòng	Trường ĐH Sư phạm Hà Nội
60.	Lò Thị Mai Thu	15/4/1977	Sơn La	Trường ĐH Tây Bắc
61.	Nguyễn Hoài Thu	01/5/1981	Thái Nguyên	Trường ĐH Thương mại
62.	Lê Thị Thương	28/8/1976	Nam Định	Trường ĐH Hà Nội
63.	Nguyễn Văn Thủy	16/8/1981	Thái Bình	Học viện Ngân hàng
64.	Phạm Thu Thủy	11/3/1980	Thái Nguyên	Học viện Ngân hàng

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Đơn vị công tác
65.	Lê Chí Toàn	16/12/1989	Vĩnh Phúc	Trường ĐH Sư phạm Hà Nội 2
66.	Hoàng Xuân Trọng	17/5/1979	Sơn La	Trường ĐH Tây Bắc
67.	Phạm Ngọc Trự	30/11/1986	Hải Dương	Học viện Chính sách và Phát triển
68.	Đỗ Thanh Tuấn	17/9/1977	Thái Bình	Trường ĐH Y Dược Thái Bình
69.	Trần Huy Tùng	24/9/1988	Hà Nội	Học viện Ngân hàng
70.	Nguyễn Đình Tường	08/11/1975	Nghệ An	Trường ĐH Kinh tế Nghệ An
71.	Đào Hồng Vân	13/11/1989	Hải Dương	Trường ĐH Công nghệ Đông Á
72.	Hà Khánh Vân	15/01/1988	Hà Nội	Trường ĐH Công nghệ Đông Á
73.	Lã Hồng Vân	21/6/1987	Hải Phòng	Trường ĐH Công nghệ Đông Á
74.	Nghiêm Hồng Vân	03/12/1980	Hà Nội	Trường ĐH Hà Nội
75.	Ngọc Hải Yến	30/4/1988	Thái Nguyên	Trường Ngoại ngữ - ĐH Thái Nguyên

Danh sách gồm 101 người./.